

## NGHỊ QUYẾT

### Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại nông nghiệp giai đoạn 2023-2025

#### I- TÌNH HÌNH

Sau 13 năm triển khai thực hiện, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình) cùng với phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” đã tạo nên sự lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trên phạm vi cả nước, nhận được sự hưởng ứng và tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng của người dân và toàn xã hội. Những kết quả quan trọng đã đạt được, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, phát triển ngày càng toàn diện hơn; cơ cấu lại nông nghiệp, đổi mới mô hình tăng trưởng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa đã có sự chuyển biến rõ nét; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn phát triển rõ rệt và từng bước đồng bộ; xã hội nông thôn ngày càng dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người nông dân ngày càng được nâng lên. Đặc biệt, Chương trình đã được lãnh đạo Đảng, Nhà nước đánh giá là “*to lớn, toàn diện, mang tính lịch sử*”<sup>1</sup>. Đến hết năm 2022, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt khoảng 46,3 triệu đồng/người/năm (*tăng 11 điểm % so với năm 2020*); tỷ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực nông thôn còn khoảng 5,4% (*giảm 1,7% so với năm 2020*); tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 54% (*tăng 3% so với cuối năm 2020*); cả nước có 73,1% xã đạt chuẩn nông thôn mới (*tăng 10,7% so với năm 2020*), trong đó có 958 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*sau đây viết tắt là NTM*) nâng cao và 111 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; có 255 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (*tăng 83 đơn vị so với năm 2020*); 18 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 100% số xã đạt chuẩn NTM, trong đó có 05 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM,... Đây chính là thành quả góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước trong thời gian vừa qua.

<sup>1</sup> Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 30/12/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020

Bên cạnh kết quả đạt được, Chương trình vẫn còn một số hạn chế, bất cập, như: Còn chênh lệch khá lớn về kết quả xây dựng NTM giữa các địa phương, giữa các vùng, miền; tiêu chí chất lượng đời sống, thu nhập tại một số địa phương mới ở ngưỡng đạt chuẩn, còn thiếu bền vững, nhất là trước những tác động của dịch bệnh, thiên tai và biến đổi khí hậu; chưa chủ động trong phòng, chống thiên tai, bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và giữ gìn an ninh trật tự xã hội nông thôn; tổ chức sản xuất chủ yếu vẫn dựa vào nông hộ nhỏ, thiếu liên kết trong sản xuất, kinh doanh; kinh tế tập thể, hợp tác xã ở một số nơi còn chậm phát triển; thu hút đầu tư cho phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn gặp nhiều khó khăn; lao động nông thôn có xu hướng già hoá, năng suất lao động còn thấp; thu nhập của phần lớn nông dân chưa cao, chênh lệch với thành thị và giữa các vùng, miền còn lớn; tỉ lệ hộ nghèo ở nông thôn còn cao, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

Nguyên nhân khách quan của tồn tại, hạn chế nêu trên, một phần do cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp chưa thực sự gắn với xây dựng NTM (*mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực*); sự gắn kết giữa công nghiệp và dịch vụ với phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn còn thiếu chặt chẽ, chưa bền vững; cơ chế, chính sách khuyến khích tạo mô hình sản xuất hàng hóa tập trung chưa đủ mạnh, rõ ràng; phát triển mô hình hợp tác xã theo Luật hợp tác xã, các mô hình liên doanh, liên kết và thu hút doanh nghiệp còn hạn chế; việc áp dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp còn nhiều hạn chế; ảnh hưởng bất lợi của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là dịch COVID 19 đến kinh tế, đời sống và hoạt động sản xuất của người dân.

Nguyên nhân chủ quan là do cấp ủy, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền của một số địa phương chưa quan tâm đúng mức đến xây dựng NTM; năng lực cán bộ làm công tác xây dựng NTM, nhất là cán bộ cơ sở của một số địa phương còn hạn chế, chưa thực sự chủ động trong công tác tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện Chương trình; hoạt động của một số Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh, huyện hiệu quả chưa cao; công tác huy động, thu hút nguồn lực thực hiện Chương trình còn một số hạn chế; việc thực hiện một số tiêu chí, đặc biệt là tiêu chí môi trường ở nhiều nơi chưa thực chất, làm chiêu lè, làm cho xong; nhiều nơi chú trọng đến tăng trưởng kinh tế, mà chưa quan tâm đến phát triển bền vững, dẫn đến ô nhiễm môi trường.

Để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban cán sự đảng Bộ trong việc tổ chức, triển khai thực hiện để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên và góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Chương trình được Đảng<sup>2</sup>, Nhà nước<sup>3</sup> giao, Ban

<sup>2</sup> Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 09-KH/TW ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng;

<sup>3</sup> Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025<sup>3</sup>; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết

cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*viết tắt là Ban cán sự đảng Bộ*) thảo luận và quyết nghị ban hành Nghị quyết chuyên đề về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2023-2025.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm**

a) Xây dựng nông thôn mới là giải pháp quan trọng để thực hiện “*Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh*” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong đó xác định “*Nông thôn mới là nền tảng, cơ cấu lại nông nghiệp là căn bản, nông dân là chủ thể*”, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cư dân nông thôn; tiếp tục vận động, xây dựng phong trào thu hút đông đảo Nhân dân, toàn xã hội tham gia, trong đó nông dân vừa là chủ thể thực hiện, vừa là đối tượng thụ hưởng thành quả đạt được; quá trình triển khai thực hiện Chương trình phải tiếp tục bảo đảm dựa vào nội lực cộng đồng dân cư là chính, có sự hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước, khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia, bảo đảm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân hưởng thụ*”.

b) Xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Ngành; tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong Bộ, Ngành; là giải pháp quan trọng để góp phần thực hiện thành công và đưa nhanh các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào cuộc sống.

### **2. Mục tiêu**

#### **a) Phấn đấu đến năm 2025**

- Cả nước có ít nhất 80% số xã đạt chuẩn NTM, trong đó, có khoảng 40% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao, ít nhất 10% số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí.

- Cả nước có ít nhất 50% huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đạt chuẩn NTM, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, trong đó ít nhất 20% số huyện đạt chuẩn được công nhận là huyện NTM nâng cao, huyện NTM kiểu mẫu. Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM.

- Cả nước có khoảng từ 17 - 19 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

- Có 60% số thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được công nhận đạt chuẩn NTM theo các tiêu chí NTM do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

b) Thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ở nông thôn giảm bình quân 1 - 1,5%/năm.

c) Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản (sau đây gọi là nông sản) được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt trên 30%; tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo các quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt hoặc tương đương đạt trên 25%; tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt trên 20%; tốc độ tăng giá trị gia tăng công nghiệp chế biến nông sản đạt trên 8,0%/năm; tốc độ tăng giá trị kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt bình quân khoảng 5,0%/năm.

d) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn khoảng 25%; tỷ lệ lao động nông nghiệp qua đào tạo đạt trên 55%; trên 80% hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

đ) Phát triển nông nghiệp xanh, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường nông thôn. Phấn đấu đến năm 2025, cả nước có ít nhất 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM; có ít nhất 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường; 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao; có ít nhất 60% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về môi trường; có khoảng 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí về huyện NTM; có ít nhất 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về môi trường; 40% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí về huyện NTM nâng cao; 90% các xã trọng điểm về thiên tai đạt nội dung tiêu chí về Chủ động phòng chống thiên tai thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cấp ủy, chính quyền và người dân về xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:**

a) Quán triệt, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, nhận thức của đảng viên, cán bộ, công chức ngành nông nghiệp về chủ trương xây dựng “Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn, đặc biệt chú trọng nâng cao hơn nữa nhận thức, vai trò, trách nhiệm của của cấp ủy, các đơn vị trong Ngành, nhất là vai trò của Bí thư cấp uỷ và thủ trưởng đơn vị trong Ngành về ý nghĩa, tầm quan trọng của xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, chuyển tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp, sản xuất sản phẩm có giá trị cao, đa dạng theo chuỗi giá trị, phù hợp với yêu cầu của thị trường,

tích hợp các giá trị văn hóa, xã hội và môi trường vào sản phẩm; lấy cư dân nông thôn là chủ thể, trung tâm trong xây dựng NTM và phát triển kinh tế nông thôn.

b) Tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực Phong trào thi đua “*Ngành nông nghiệp chung sức xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại nông nghiệp*”, để phong trào thực sự sống động, hiệu quả, tạo hiệu ứng lan tỏa và sâu rộng. Gắn kết các phong trào thi đua ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn với các phong trào thi đua, cuộc vận động do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát động, như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*”...

c) Thường xuyên cập nhật thông tin, phổ biến cách làm hay, cách làm sáng tạo, các mô hình hiệu quả, gương điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu có sức lan tỏa lớn trong xã hội trong các phong trào, cuộc vận động và công tác xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Kịp thời khuyến khích, động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng NTM*” giai đoạn 2021-2025.

## **2. Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng NTM, trong đó:**

a) Tập trung phối hợp với các Bộ, ngành trung ương có liên quan chỉ đạo, phối hợp thực hiện hiệu quả 11 nội dung của Chương trình; các chương trình chuyên đề trọng tâm, nhất là các mô hình chỉ đạo điểm, nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân nông thôn và giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn tại trong xây dựng NTM (môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp, sáng tạo, thực hiện Chương trình OCOP; chuyển đổi số trong xây dựng NTM, phát triển du lịch nông thôn...).

b) Tiếp tục chú trọng thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả tổ chức sản xuất trong nông nghiệp; đề xuất giải pháp trẻ hóa cán bộ quản lý tại các hợp tác xã kiểu mới; chú trọng khâu đào tạo kỹ năng quản lý, kỹ năng xúc tiến thương mại, công nghệ cho cán bộ của các hợp tác xã, tổ hợp tác...; thúc đẩy và nhân rộng các mô hình liên doanh, liên kết có hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp; thúc đẩy xã hội hoá đầu tư vào nông thôn...; nghiên cứu, hình thành Không gian triển lãm và phát triển sản phẩm OCOP quốc gia và phối hợp với một số địa phương xây dựng thí điểm một số Trung tâm Thiết kế sáng tạo và phát triển sản phẩm OCOP cấp vùng để quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, giao lưu và đào tạo nâng cao các kỹ năng về sản xuất, quảng bá và bán sản phẩm OCOP; chú trọng sản xuất lương thực, thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng, an toàn thực phẩm ở các địa bàn đặc biệt khó khăn; đẩy mạnh phát triển ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn,... góp phần tạo việc làm ổn định, lâu dài cho lao động nông thôn.

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp, của thị trường; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn, nhất là trong sản xuất, chế biến nông sản tạo nhiều giá trị gia tăng; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp ở nông thôn. Đổi mới hoạt động đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn; đào tạo các chuyên gia đầu ngành theo lĩnh vực, ngành hàng; đào tạo năng lực cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý ngành nông nghiệp về kỹ năng đàm phán, pháp lý, phân tích thị trường, quản lý sinh thái, quản lý trách nhiệm, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh,... Xây dựng chương trình đào tạo “nông dân chuyên nghiệp”, “lao động tay nghề cao”.

Đẩy mạnh thí điểm và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp mới, làm hình mẫu cho các vùng chuyên canh, đáp ứng các yêu cầu thị trường, như: nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, tiết kiệm tài nguyên và giảm thải; nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp (chế biến nông sản, tái chế phế, phụ phẩm, sản xuất năng lượng tái tạo,...), nông nghiệp kết hợp dịch vụ (du lịch trải nghiệm, dịch vụ bảo vệ môi trường, dịch vụ đào tạo và cung cấp chuyển giao công nghệ, dịch vụ kinh doanh nông sản...). Đánh giá hiệu quả các mô hình này để rút kinh nghiệm, nhân rộng quy mô, giới thiệu công nghệ và cách quản lý mới.

c) Triển khai hiệu quả Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng NTM; nâng cao chất lượng và phát huy vai trò của nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm cung cấp được luận cứ khoa học, thực tiễn và giải pháp thúc đẩy thực hiện hiệu quả xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp thông qua tập hợp nguồn lực khoa học và công nghệ đa ngành.

### **3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm thực hiện các nội dung, trách nhiệm của Bộ được Thủ tướng Chính phủ phân công:**

a) Tập trung triển khai đầy đủ, hiệu quả các nội dung Thủ tướng Chính phủ giao Bộ chủ trì, phối hợp tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành trung ương có liên quan rà soát, hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi đầu tư, phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển hiệu quả nông nghiệp, kinh tế nông thôn; nghiên cứu, rà soát các tiêu chí, chỉ tiêu chưa phù hợp trong Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp hơn với đặc thù của từng vùng, miền hoặc hướng dẫn lộ trình thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí, nhất là những tiêu chí nhằm khắc phục triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường đang có chiều hướng gia tăng, không đảm bảo an toàn và ảnh hưởng nguy hại đến đời sống của người dân nông thôn và phát triển nông nghiệp, đặc biệt ở các vùng chịu tác động nghiêm trọng của thiên tai và biến đổi khí hậu; quan tâm đến các tiêu chí về chất lượng đời sống người dân, giảm

nghèo, nâng cao thu nhập, an toàn vệ sinh thực phẩm...; nghiên cứu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí huyện NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025

c) Nghiên cứu, đề xuất mô hình, phương án thành lập hệ thống Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh, huyện cho phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Chủ động đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế, chương trình phối hợp công tác với các Bộ, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội, địa phương trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

d) Thực hiện nghiêm túc quy trình xét và công nhận địa phương đạt chuẩn NTM; quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP để đảm bảo chất lượng, thực chất, không chạy theo thành tích.

đ) Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan nghiên cứu, đề xuất bố trí tăng đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, ưu tiên các vùng khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo, phần đầu không để chênh lệch lớn giữa các vùng. Nâng cao hiệu quả đầu tư, tích hợp một số chương trình đầu tư đang triển khai trên địa bàn nông thôn vào Chương trình MTQG xây dựng NTM; phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành trung ương có liên quan hướng dẫn các địa phương ưu tiên lồng ghép nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác hỗ trợ cho các xã khu vực III vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các xã bãi ngang ven biển và hải đảo, các huyện nghèo có đủ nguồn lực để hoàn thành các tiêu chí NTM trên địa bàn, góp phần hoàn thành mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt, nhất là mục tiêu không còn xã dưới 15 tiêu chí. Huy động mạnh mẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công - tư (PPP).

e) Tiếp tục tăng cường các hoạt động vận động các nhà tài trợ quốc tế, các Tổ chức phi chính phủ (NGOs) hỗ trợ nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện các nội dung liên quan đến những vấn đề cấp thiết của Chương trình và phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước khác trên thế giới; đồng thời, tranh thủ các nguồn vốn vay ưu đãi, vốn viện trợ không hoàn lại... để tăng thêm nguồn lực đầu tư cho Chương trình.

#### **4. Tăng cường tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực hiện Chương trình**

Tập trung nghiên cứu xây dựng, triển khai hoàn thiện hệ thống lập kế hoạch và giám sát đánh giá Chương trình trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu kịp thời, chính xác, đồng bộ phục vụ công tác quản lý Chương trình. Tăng

cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong xây dựng NTM; tham mưu cơ chế, chính sách để giám sát chương trình và tăng cường, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong Ngành thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện Chương trình. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban cán sự đảng Bộ phối hợp với Đảng ủy Bộ, Đảng ủy khối cơ sở Bộ lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ.

2. Bí thư cấp ủy, tổ chức Đảng thuộc Bộ và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành:

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, trong đó xác định rõ nội dung công việc, nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện gắn với kết quả đầu ra và thời gian thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện.

b) Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung của Nghị quyết.

3. Văn phòng Điều phối NTM Trung ương:

a) Nắm chắc tình hình, kết quả thực hiện xây dựng NTM của các địa phương trên cả nước để chủ động, kịp thời tham mưu thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung, trách nhiệm Thủ tướng Chính phủ giao Bộ chủ trì, phối hợp tại điểm a Khoản 1 Mục IV và các trách nhiệm phối hợp liên quan quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản có liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ, cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết; định kỳ tổng hợp báo cáo và tham mưu Ban cán sự đảng Bộ tổ chức sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

4. Ban cán sự đảng Bộ phân công đồng chí Thứ trưởng phụ trách Chương trình MTQG xây dựng NTM trực tiếp chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

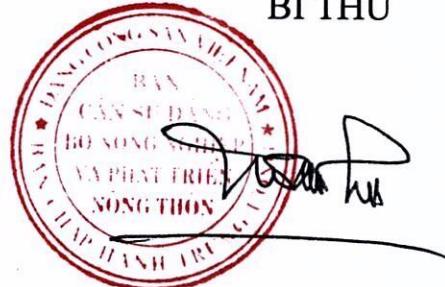
5. Ban cán sự đảng Bộ trân trọng đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình theo phân công; thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện Chương trình; tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ kịp thời phản ánh về Văn phòng Điều phối NTM Trung ương và Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ để tổng hợp, báo cáo Ban cán sự đảng Bộ./.

Nơi nhận:

- Các đ/c thành viên BCS đảng Bộ,
- Đảng ủy Bộ, Đảng ủy khối cơ sở Bộ,
- Công đoàn NN và PTNT Việt Nam,
- Công đoàn CQ Bộ, Đoàn Thanh niên Bộ,
- Cấp ủy, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ,
- Sở NN&PTNT, VPĐP NTM các tỉnh, thành phố trực thuộc TW,
- Lưu: VP Ban cán sự.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG  
BÍ THƯ**



**Lê Minh Hoan**